VEGA: Dat hang tap trung cua cac cua hang toi kho tong -> Tu kho tong dat toi External Supplier. Lam full process tren GOLD. -> Test

VEGA:

1. Cửa hàng đặt hàng -> Sourcing Warehouse

Từ 1 -> 2: có các General Infos setup trên GOLD. Tối Batch Job chạy.

1. Sourcing Warehouse collect đơn hàng: Manual. Batch: psccl30p.
2. Enrich: Manual. Batch Job: psccl40p
3. Consolidate: Manual. Batch Job: psccl60p.
4. Generate ra đơn hàng cho Ext Suppl: Manual. Batch Job: psccl61p.
5. Validate Đơn hàng. GOLD Screen.
6. Reception đơn hàng của NCC ngoài.
7. Print Preparation note.
8. Print DN.
9. Ship.

10.1. GOLD Screen: Nhấn Ship. Chưa trừ Stock. Hàng coi như được ship.

10.2. Khi Batch pssti11p chạy thì hệ thống sẽ trừ stock của kho. Xong rồi cửa hàng mới vào nhận hàng – Reception đơn hàng của cửa hàng.

Order status: 1. Block, 2. Value, 3. Awaiting Delivery, 4. Partially Delivery, 5. Cleared

Recipe: Đọc tài liệu.

Mỗi ngày,

User

----🡪

KH SX -------🡪

<----- Recipe tool <--------------- GOLD

Table Interface

SLSX theo ngày (số tham khảo)

Recipe Production tool:

1. Export KHSX theo từng quầy, từng CH, theo tuần. GOLD -> Recipe -> CH -> Quay -> Tuần

* Dữ liệu export là từ thứ 3 của tuần này -> thứ 2 tuần kế tiếp.
* GOLD -> Recipe -> CH -> Quay -> Tuần
* SLSX dự kiến mỗi ngày (Forecast)

1. Import: Read data KHSX -> Insert interface.

* Thời gian thực hiện: 21h45 (Everyday)
* Đối với ngày thứ 2: Lấy file dữ liệu tuần trước.

1. Read data interface -> import GOLD (sinh ra 2 movements). Batch job: pssti10p

* Movement (225): trừ Stock thành phần
* Movement (75 – Production): cộng stock SpSX.

1. Cost price = SUM Cost price component.

Invoice Matching:

Module Reconcile => Của hóa đơn đỏ NCC với VRN (value received note) của GOLD nhấn nút match. Sau khi matching, nó sẽ tự send qua SAP

MOQ: Minimum Order Quantity

* Sử dụng đơn hàng CAR (Computerized Automatic Replenishment)
* CAR: -> ĐH: Awaiting Delivery
* Nếu ĐH CAR < MOQ: ĐH Blocked

Điều chỉnh >= MOQ -> Validate

Validate

Issue: KO mở được Đơn hàng Order Mode: Direct Delivery Order

1 record quá khứ: Start Date # End Date => Start Date = End Date

1. Delete specifique periode dans le passe

* Date de debut = Date de fin -> PSINT20P -> Un Script

1. Delete Spec periode dans le futur

Date de debut = Date de fin = 31/12/49. Script delete Date de debut = Date de fin = 31/12/49.

Les valeurs exceptionelles.

Trạng thái đơn hàng :

1. Block: Chỉ có code và số lượng đặt, giá mua lúc này là giá mua gộp, có thể chỉnh sửa và xóa đơn hàng.

2. Value: Đã tính ra giá mua ròng và giá vốn. Có thể sửa, xóa, in đơn. Chỉ Value khi hạn “Delivery date” bằng hoặc trễ hơn ngày thực hiện Value.

3. Awaiting delivery: Đơn hàng chờ giao

4. Partially Delivery: Đơn hàng chưa giao đủ số

5. Clear: 4 lý do clear (0. No reason.

6.

Trong supplier contract, check vào Back Order Management (Partially Delivery) sẽ được nhập giá trị ngày chờ giao cho đủ hàng.

Điều kiện đặt đơn hàng:

* Article
* Till code
* LV active
* Comm contract
* Payment contract
* Service contract
* OA
* Purchase price
* Đơn hàng đặt từ cửa hàng tới kho DA: Delivery Assort.

Next Delivery Date >= Sending Date

Tạo Service Contract Links:

* Quy định ngày nào được đặt hàng của nhà cung cấp. PC và nhà cung cấp thỏa thuận ngày mua.
* Nếu nhà cung cấp không cho đặt hàng ngày thứ 3 thì sẽ không được check.

Flow Management -> Shop Order Collection

Order Date: Today.